

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/DS-ST

Ngày: 15 – 01 - 2020

“*V/v tranh chấp đòi lại tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Văn Sol

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 260/2019/TLST - DS ngày 05 tháng 8 năm 2019, về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 383/2019/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Trần Ngọc D, sinh năm 1963 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- ***Bị đơn:*** Ông Trương Văn H - Sinh năm 1967 (Có mặt).

Bà Cao Mỹ T – sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bà Trần Ngọc D trình bày: Vào ngày 05/02/2017 bà có cho vợ chồng ông Trương Văn H và bà Cao Mỹ T mượn 3,5 chỉ vàng 24K, khi mượn vàng thì không có làm biên nhận chỉ nói miệng. Mục đích mượn là để vợ chồng ông H, bà T mua xuống máy để bỏ nước đá va kinh doanh. Khi mượn hai bên giao kết sau 02 tháng sẽ trả hết nợ. Tuy nhiên sau 07 tháng thì ông H, bà T vẫn không trả vàng cho bà. Bà đã nhiều lần đến gặp ông H, bà D để đòi lại số vàng trên nhưng ông H, bà T không trả mà bà T chỉ đưa cho bà 700.000 đồng tiền chi phí đi lại và tiếp tục hứa sẽ trả lại số vàng 3,5 chỉ vàng 24K cho bà. Tuy nhiên cho đến nay ông H, bà T vẫn chưa trả. Nay bà yêu cầu ông H và bà T liên đới trả cho bà 3,5 chỉ vàng 24k đã mượn vào năm 2017, ngoài ra bà không yêu cầu gì khác.

Đối với ông Trương Văn H và bà Cao Mỹ T, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án về yêu cầu của bà D nhưng ông H và bà T không có ý kiến. Tòa án thông báo để ông H và bà T tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng ông H và bà T vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa bà D với ông H và bà T. Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập cho ông H và bà T họp lệ đến lần thứ hai với nội dung là tham gia phiên tòa nhưng bà T vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn là bà Trần Ngọc D với bị đơn là ông Trương Văn H, bà Cao Mỹ T là “Tranh chấp đòi lại tài sản” được quy định tại Điều 166 Bộ luật Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn có địa chỉ tại ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trương Văn H và bà Cao Mỹ T đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia hòa giải nhưng đều vắng mặt nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được, do đó Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử. Hai phiên tòa sơ thẩm mở vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 31/12/2019 và 07 giờ 30 phút ngày 15/01/2020, mặc dù bị đơn bà T đã được thông báo về thời gian và địa điểm xét xử nhưng đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét thấy vào năm 2017 bà Trần Ngọc D có cho bà Cao Mỹ T là vợ ông H mượn 3,5 chỉ vàng 24k, khi mượn vàng thì không có làm biên nhận chỉ nói miệng, giao kết sau 02 tháng sẽ trả đủ cho bà D. Sau 07 tháng thì bà D có nhiều lần đến yêu cầu ông H và bà T trả vàng nhưng ông H và bà T không trả vàng. Tại tờ xác nhận ngày 27/8/2019 của bà Trần Thị Nương, bà Trần Kim Oanh là người dân địa phương xác nhận việc bà T có trực tiếp mượn số vàng 3,5 chỉ vàng 24K của bà D để mua xuống bỏ nước đá và kinh doanh cho đến nay vẫn chưa trả là đúng sự thật. Đồng thời tại biên bản ghi nhận ý kiến trình bày của ông Trương Văn H vào ngày 22/11/2019 thì ông H thừa nhận có việc bà T còn nợ bà D số vàng 3,5 chỉ vàng 24K cho đến nay vẫn chưa trả. Như vậy việc bà T có mượn vàng của bà D 3,5 chỉ vàng 24K đến nay vẫn không trả là thực tế có xảy ra và bà T đã vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 274 Bộ luật dân sự năm 2015. Ông H trình bày có biết việc bà T mượn vàng của bà D nhưng không đồng ý trả với lý do đây là nợ riêng của bà T. Hội đồng xét xử xét thấy tuy ông H và bà T là vợ chồng, nhưng lúc bà T mượn vàng của bà D chỉ có một mình bà T trực tiếp mượn. Tại phiên tòa bà D cũng trình bày sau khi mượn vàng thì bà T có mua xuống máy bỏ nước đá hay không bà D cũng không biết, bà cũng không có cơ sở gì chứng minh bà T mượn vàng để phục vụ cho sinh hoạt chung trong gia đình ông H, bà T. Mặc khác, bà D xác định sau 07 tháng kể từ thời điểm bà cho bà T mượn vàng thì bà đến nhà ông H, bà T đòi thì lúc này ông H mới

biết việc bà T mượn vàng thì bà D. Do đó theo quy định tại Điều 45 Luật Hôn nhân và gia đình thì không có cơ sở buộc ông H phải có trách nhiệm liên đới trả nợ với bà T cho bà D. Do đó Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà D, buộc bà T trả lại 3,5 chỉ vàng 24K cho bà D mà không buộc ông H liên đới với bà T trong việc trả nợ là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bà T đã biết việc bà D khởi kiện và biết các tài liệu chứng cứ mà bà D cung cấp cho Tòa án nhưng bà T không có ý kiến phản đối hay đưa ra tài liệu chứng cứ gì để chứng minh về việc đã trả số vàng cho bà D hay chưa, nên việc bà D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 185 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Ngọc D, buộc bà Cao Mỹ T phải liên đới trả lại cho bà Trần Ngọc D số vàng 3,5 chỉ vàng 24K.

[5] Về án phí: Căn cứ theo Bảng giá vàng do Hội mỹ nghệ kim hoàn tỉnh Cà Mau cung cấp thì giá vàng ngày 15/01/2020 loại vàng 24K có giá là 4.320.000 đồng/chỉ, để làm cơ sở tính án phí. Buộc bà Cao Mỹ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, cụ thể như sau: $3,5 \times 4.320.000 \text{ đồng} \times 5\% = 756.000 \text{ đồng}$. Bà Trần Ngọc D được trả lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

Các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 166, Điều 185 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 45 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Trần Ngọc D đối với bà Cao Mỹ T.

Buộc bà Cao Mỹ T phải trả cho bà Trần Ngọc D số vàng nợ là 3,5 chỉ vàng 24K (Ba chỉ năm phân vàng 24K).

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Cao Mỹ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 756.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Trần Ngọc D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà Trần Ngọc D có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 353.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004661 ngày 05 – 8 – 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bà Trần Ngọc D và ông Trương Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Cao Mỹ T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt